

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 11-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2018/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/7/1993 tại Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn B, xã A, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Đỗ Thị N, chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 17/9/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; bị bắt ngày 28/9/2018 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

Bị hại:

Anh Vũ Anh M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Đỗ Trọng T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1946. Nơi cư trú: Khu 2, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu 2, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn B1, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/9/2018, Bùi Văn T thuê xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 14A-204.90 của hãng taxi Anh Thơ do anh Vũ Anh M, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ1, xã H, thị xã Đ điều khiển để chở Tùng đi từ khu vực Tượng đài thuộc xã Hồng Phong, thị xã Đông Triều đến thôn Bắc Mã 1, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều gặp bạn để vay tiền, do không vay được tiền, nên T bảo anh M chở T quay lại khu vực Tượng đài. Do nghi ngờ T không có tiền trả, nên anh M gọi điện thoại cho anh Đỗ Trọng T, sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã H, thị xã Đ (Là lái xe cùng hãng) và bảo anh T đi đến khu vực Tượng Đài. Khi quay về đến khu vực Tượng đài, anh M thông báo cho T biết tiền cước hết 150.000đ, T xin số điện thoại của anh M và nói khi nào vay được tiền sẽ gọi anh M đến trả, nhưng anh M không đồng ý. T tìm ở khu vực Tượng đài nhưng cũng không có ai quen để vay tiền, nên bảo anh M chở về nhà bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1946, trú tại khu 2, phường Đ, thị xã Đ để vay tiền, lúc này anh T có mặt ở khu vực Tượng đài cũng lên xe đi cùng với anh M và T. Khi đến nhà bà L, T xuống xe, anh M cũng đi cùng vào trong nhà gặp bà L, T hỏi vay 150.000đ, bà L nói không có, nhưng sẽ đi vay để trả cho T, rồi đi sang nhà bên cạnh, còn anh M bỏ ra xe, còn T đi sau, trên đường đi từ trong nhà ra, khi qua khu vực bếp, T lấy chiếc kéo (loại kéo bằng kim loại dài 24,5cm, phần lưỡi kéo dài 14cm) ở bếp nhà bà L cho vào túi quần rồi đi ra chỗ anh M đợi. Một lúc sau, bà L ra đưa cho anh M 130.000đ và xin anh M số tiền 20.000đ còn thiếu. Sau khi nhận tiền anh M nói với T việc đi xe không có tiền làm khổ người già, khi anh M vừa ngồi vào ghế lái, thì T rút chiếc kéo từ trong túi quần, thò tay qua khuôn cửa kính xe bên ghế lái đâm nhiều nhát vào người anh M, làm anh M bị thương ở vùng đầu và vùng đùi phải. Thấy vậy anh T chạy đến can, ngăn thì bị T đâm một nhát vào gáy anh T, anh T giằng được kéo trên tay của T thì Tùng bỏ chạy, anh M xuống xe lấy một tuýp sắt trong xe đuổi theo và ném về phía T, nhưng không trúng. Ngay sau đó anh M bị ngất, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều. Trong lúc giằng co với anh T, T bị lưỡi kéo cửa vào lòng bàn tay. Đến 22 giờ cùng ngày T bị Cơ quan điều tra bắt giữ. Anh M và anh T đề nghị xử lý về mặt hình sự đối với hành vi của Bùi Văn T.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 508/18/TgT ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Vũ Anh M: Vết thương đỉnh đầu trái không phải khâu, vết thương giữa đỉnh đầu đã khâu và vết thương thượng bì da 1/3 trên mặt trong đùi phải: 01%; Vết thương 1/3 trên mặt trước trong đùi phải hướng từ trước ra sau, tổn thương như sau: Đứt động tĩnh mạch nuôi cơ tứ đầu đùi, đứt động mạch mũ (nhánh động mạch đùi sâu) đã được kẹp và buộc cầm máu bằng chỉ không tiêu

và dẫn lưu áp lực âm, hiện tại ngọn chi chân phải hồng ẩm: 07%; Vết mổ qua vết thương dài 12cm, dẫn lưu áp lực âm 1/3 trên mặt trong đùi phải: 09%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%. Các tổn thương nêu trên do vật sắc nhọn gây nên, chiều hướng như đã mô tả ở trên.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 509/18/TgT ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Đỗ Trọng T: Vết thương xước thương bì vùng cổ gáy bên phải hướng từ sau ra trước không phải khâu kích thước (1,5x0,5)cm, tiên lượng để lại sẹo nông. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%. Tổn thương nêu trên do vật sắc nhọn gây nên, chiều hướng như mô tả ở trên.

Tại bản kết luận giám định số: 135/GĐSV ngày 05/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 02 (hai) dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường, trên chiếc kéo và ống tuýp kim loại gửi giám định có máu của Vũ Anh Mỹ.

Quá trình điều tra Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đã tác động gia đình bồi thường cho anh M số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Bản Cáo trạng số: 101/CT-VKS-ĐT ngày 20/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Bùi Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

i) Có tính chất côn đồ.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Bùi Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 chiếc kéo và 01 thanh kim loại theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; về trách nhiệm dân sự, bị hại anh Vũ Anh M đã nhận bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo

là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Vũ Anh M thể hiện quan điểm, đã nhận bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, còn về hình phạt đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Anh Đỗ Trọng T không yêu cầu bồi thường, đề nghị xét xử theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng những chứng cứ sau đây:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận, do có mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền đi xe taxi, nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/9/2018, tại khu 2, phường Đông Triều, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn T đã có hành vi dùng chiếc kéo bằng kim loại dài 24,5cm, phần lưỡi dài 14cm đâm nhiều nhát vào người anh Vũ Anh M, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16% và đâm một nhát vào vùng gáy anh Đỗ Trọng T, tỷ lệ thương tích cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau; cơ bản phù hợp lời khai người bị hại anh Vũ Anh M và anh Đỗ Trọng T, cũng như lời khai của những người làm chứng bà Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Q; phù hợp với sơ đồ, bản ảnh và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an thị xã Đông Triều lập ngày 28/9/2019; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số: 508/18/TgT ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Vũ Anh M: Vết thương đỉnh đầu trái không phải khâu, vết thương giữa đỉnh đầu đã khâu và vết thương thượng bì da 1/3 trên mặt trong đùi phải: 01%; Vết thương 1/3 trên mặt trước trong đùi phải hướng từ trước ra sau, tổn thương như sau: Đứt động tĩnh mạch nuôi cơ tứ đầu đùi, đứt động mạch mũ (nhánh động mạch đùi sâu) đã được kẹp và buộc cầm máu bằng chỉ không tiêu và dẫn lưu áp lực âm, hiện tại ngón chi chân phải hồng ấm: 07%; Vết mổ qua vết thương dài 12cm, dẫn lưu áp lực âm 1/3 trên mặt trong đùi phải: 09%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%. Các tổn thương nêu trên do vật sắc nhọn gây nên, chiều hướng như đã mô tả ở trên; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số: 509/18/TgT ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Đỗ Trọng T: Vết thương

xước thượng bì vùng cổ gáy bên phải hướng từ sau ra trước không phải khâu kích thước (1,5x0,5)cm, tiên lượng để lại sẹo nông. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%. Tổn thương nêu trên do vật sắc nhọn gây nên, chiều hướng như mô tả ở trên và phù hợp với kết luận giám định số: 135/GĐSV ngày 05/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 02 (hai) dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường, trên chiếc kéo và ống tuýp kim loại gửi giám định có máu của Vũ Anh M.

Với hành vi dùng dùng chiếc kéo bằng kim loại dài 24,5cm, phần lưỡi dài 14cm đâm nhiều nhát vào người anh Vũ Anh M, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16% và đâm một nhát vào vùng gáy anh Đỗ Trọng T, tỷ lệ thương tích cơ thể do thương tích gây nên là 01% và các tình tiết định khung hình phạt: “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 101/CT-VKS-ĐT ngày 20/11/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền được tôn trọng và bảo vệ là sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đồng thời thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, mặc dù nhân thân đã từng phải chấp hành hình phạt hai năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không cho đây là bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại cho anh Vũ Anh M, cho nên, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, thì nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại anh Vũ Anh M vắng mặt, nhưng có đơn trình bày, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

Đối với thương tích của bị hại anh Đỗ Trọng T là 01%, nhưng anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về vật chứng và các vấn đề khác của vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại và 01 thanh kim loại hình trụ là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô taxi biển kiểm soát 14A-204.90, không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trong giai đoạn điều tra, nên không đề xấp giải quyết.

[5]. Về án phí:

Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/9/2018.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 kéo bằng kim loại và 01 thanh kim loại là vật chứng của vụ án. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 21/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Vũ Anh M và anh Đỗ Trọng T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam

